

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:1

Tại phòng:100

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600001	6A2	Dương Lâm An	27/08/2012	
2	600002	6A6	Nguyễn Bảo An	01/07/2012	
3	600003	6A4	Nguyễn Ngọc Vân An	19/12/2012	
4	600004	6A6	Nguyễn Tâm An	14/11/2012	
5	600005	6A2	Nguyễn Trần Bảo An	21/02/2012	
6	600006	6A2	Tạ Đức An	23/02/2012	
7	600007	6A2	Đỗ Thục Anh	26/09/2012	
8	600008	6A3	Hoàng Nam Anh	04/03/2012	
9	600009	6A6	Khổng Châu Anh	12/11/2012	
10	600010	6A2	Mẫn Vũ Minh Anh	26/05/2012	
11	600011	6A2	Ngô Mai Anh	17/01/2012	
12	600012	6A1	Nguyễn Bá Hải Anh	04/02/2012	
13	600013	6A4	Nguyễn Công Anh	25/07/2012	
14	600014	6A6	Nguyễn Đức Anh	21/09/2012	
15	600015	6A3	Nguyễn Lan Anh	21/08/2012	
16	600016	6A6	Nguyễn Nam Anh	13/05/2012	
17	600017	6A2	Nguyễn Nhật Mai Anh	07/02/2012	
18	600018	6A5	Nguyễn Việt Anh	06/09/2012	
19	600019	6A4	Nguyễn Vũ Ngọc Anh	05/02/2012	
20	600020	6A5	Phạm Quốc Anh	20/09/2012	
21	600021	6A2	Phạm Tuấn Anh	10/10/2012	
22	600022	6A2	Trần Minh Anh	11/12/2012	
23	600023	6A2	Vũ Bảo Anh	06/10/2012	
24	600024	6A5	Phạm Minh Ánh	17/11/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:2

Tại phòng:103

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600025	6A3	Lê Ngọc Bách	14/09/2012	
2	600026	6A1	Bùi Gia Bảo	03/02/2012	
3	600027	6A5	Đậu Gia Bảo	24/08/2012	
4	600028	6A4	Nguyễn Khắc Nguyên Bảo	04/07/2012	
5	600029	6A4	Nguyễn Trần Gia Bảo	09/09/2012	
6	600030	6A6	Lê Đức Bình	04/05/2012	
7	600031	6A4	Phan Gia Bình	12/10/2012	
8	600032	6A5	Dương Minh Châu	26/05/2012	
9	600033	6A3	Đào Thị Minh Châu	07/08/2012	
10	600034	6A1	Đào Việt Minh Châu	27/06/2012	
11	600035	6A6	Hoàng Nguyễn Minh Châu	13/02/2012	
12	600036	6A1	Lưu Bảo Châu	17/03/2012	
13	600037	6A4	Nguyễn Minh Châu	23/10/2012	
14	600038	6A4	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	28/05/2012	
15	600039	6A2	Nguyễn Ngọc Minh Châu	08/07/2012	
16	600040	6A1	Nguyễn Thị Minh Châu	19/07/2012	
17	600041	6A3	Nông Hoàng Châu	06/03/2012	
18	600042	6A3	Trần Lê Bảo Châu	19/05/2012	
19	600043	6A5	Vũ Đình Việt Châu	18/03/2012	
20	600044	6A1	Cao Ngân Chi	05/02/2012	
21	600045	6A4	Đỗ Lê Hà Chi	07/03/2012	
22	600046	6A6	Lý Nguyệt Chi	04/11/2012	
23	600047	6A1	Nguyễn Khánh Chi	06/07/2012	
24	600048	6A4	Nguyễn Khánh Chi	29/04/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:3

Tại phòng:105

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600049	6A4	Nguyễn Mai Chi	11/08/2012	
2	600050	6A5	Nguyễn Quỳnh Chi	02/03/2012	
3	600051	6A1	Trần Linh Chi	29/09/2012	
4	600052	6A6	Trần Ngọc Bảo Chi	27/09/2012	
5	600053	6A6	Lê Hùng Cường	01/10/2012	
6	600054	6A1	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	26/11/2012	
7	600055	6A5	Trang Trí Dũng	11/02/2012	
8	600056	6A5	Vũ Đình Anh Dũng	15/11/2012	
9	600057	6A5	Nguyễn Minh Duy	25/11/2012	
10	600058	6A1	Đỗ Thùy Dương	14/07/2012	
11	600059	6A6	Nguyễn Thanh Dương	08/08/2012	
12	600060	6A5	Vũ Hà Dương	17/09/2012	
13	600061	6A1	Ngô Hải Đăng	24/01/2012	
14	600062	6A5	Võ Hải Đông	05/05/2012	
15	600063	6A1	Chu Trường Giang	24/11/2012	
16	600064	6A5	Cung Hà Giang	29/11/2012	
17	600065	6A4	Hà Châu Giang	29/11/2012	
18	600066	6A4	Nguyễn Đức Nhật Giang	28/10/2012	
19	600067	6A1	Nguyễn Linh Giang	13/02/2012	
20	600068	6A6	Nguyễn Phạm Hương Giang	18/05/2012	
21	600069	6A4	Phạm Minh Giang	02/12/2012	
22	600070	6A3	Trần Hà Giang	17/02/2012	
23	600071	6A2	Đỗ Lê Hà	17/01/2012	
24	600072	6A5	Đỗ Lê Hà	20/06/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:4

Tại phòng:106

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600073	6A1	Lương Mạnh Hà	28/05/2012	
2	600074	6A3	Nguyễn Ngân Hà	19/02/2012	
3	600075	6A1	Nguyễn Ngọc Hà	18/12/2012	
4	600076	6A3	Bùi Trung Hải	05/11/2012	
5	600077	6A2	Nguyễn Minh Hải	18/01/2012	
6	600078	6A5	Nguyễn Vũ Hải	16/04/2012	
7	600079	6A3	Trần Trung Hải	31/03/2012	
8	600080	6A5	Nguyễn Minh Hạnh	17/05/2012	
9	600081	6A6	Lê Nguyễn Gia Hân	09/06/2012	
10	600082	6A1	Hoàng Thu Hiền	09/10/2012	
11	600083	6A4	Đặng Trung Hiên	19/05/2012	
12	600084	6A6	Nguyễn Trí Hiếu	12/07/2012	
13	600085	6A3	Ngô Trúc Quỳnh Hoa	19/08/2012	
14	600086	6A3	Trần Hoàng Quỳnh Hoa	18/01/2012	
15	600087	6A4	Chu Minh Hoàng	04/07/2012	
16	600088	6A3	Lê Sỹ Minh Hoàng	01/09/2012	
17	600089	6A3	Nguyễn Khánh Hoàng	26/05/2012	
18	600090	6A3	Nguyễn Thế Hoàng	01/03/2012	
19	600091	6A2	Trần Nguyên Hoàng	25/04/2012	
20	600092	6A3	Trần Gia Hùng	04/10/2012	
21	600093	6A3	Đinh Anh Huy	15/02/2012	
22	600094	6A3	Lê Nhật Huy	11/02/2012	
23	600095	6A3	Tổng Nhật Huy	18/02/2012	
24	600096	6A3	Nguyễn Quang Hưng	25/02/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:5

Tại phòng:201

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600097	6A4	Nguyễn Quang Hưng	19/04/2012	
2	600098	6A5	Nguyễn Minh Hương	20/12/2012	
3	600099	6A1	Vũ Mai Hương	23/02/2012	
4	600100	6A3	Dương Toàn Minh Khang	20/02/2012	
5	600101	6A1	Đoàn Minh Khang	26/03/2012	
6	600102	6A5	Đỗ Duy Khang	13/10/2012	
7	600103	6A6	Nguyễn Minh Khang	30/07/2012	
8	600104	6A5	Phan Lê Hà Khanh	03/11/2012	
9	600105	6A5	Thái Đậu Bảo Khanh	14/08/2012	
10	600106	6A3	Lê Hà Huy Khánh	19/11/2012	
11	600107	6A5	Vũ Gia Khánh	17/07/2012	
12	600108	6A6	Trương Anh Khoa	18/10/2012	
13	600109	6A4	Nguyễn Xuân Đăng Khôi	18/06/2012	
14	600110	6A2	Lê Trung Kiên	11/02/2012	
15	600111	6A1	Nguyễn Gia Kiên	15/01/2012	
16	600112	6A2	Nguyễn Hoàng Kiên	17/10/2012	
17	600113	6A2	Nguyễn Trung Kiên	04/12/2012	
18	600114	6A3	Bùi Quốc Kỳ	02/01/2012	
19	600115	6A2	Nguyễn Trúc Lam	23/09/2012	
20	600116	6A2	Đào Hạ Lan	12/09/2012	
21	600117	6A3	Dương Tuệ Lâm	11/07/2012	
22	600118	6A1	Nguyễn Bảo Lâm	19/02/2012	
23	600119	6A6	Nguyễn Hữu Tùng Lâm	14/05/2012	
24	600120	6A4	Nguyễn Ngọc Lâm	02/10/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:

6

Tại phòng:

202

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600121	6A1	Nguyễn Tài Bảo Lâm	13/01/2012	
2	600122	6A1	Nguyễn Thùy Lâm	16/04/2012	
3	600123	6A6	Nguyễn Tùng Lâm	15/07/2012	
4	600124	6A3	Đặng Phương Linh	28/10/2012	
5	600125	6A1	Đinh Phương Linh	16/02/2012	
6	600126	6A3	Hồ Khánh Linh	02/01/2012	
7	600127	6A3	Hồ Mỹ Linh	02/01/2012	
8	600128	6A2	Lê Hồng Bảo Linh	27/02/2012	
9	600129	6A1	Nguyễn Hoàng Tuệ Linh	13/05/2012	
10	600130	6A2	Nguyễn Ngọc Gia Linh	05/01/2012	
11	600131	6A5	Nguyễn Tuệ Linh	05/12/2012	
12	600132	6A6	Phạm Khánh Linh	23/05/2012	
13	600133	6A6	Phạm Lê Hà Linh	15/07/2012	
14	600134	6A6	Trần Hà Linh	06/05/2012	
15	600135	6A5	Trần Nguyễn Thảo Linh	13/09/2012	
16	600136	6A6	Bùi Nhật Long	29/11/2012	
17	600137	6A6	Nguyễn Hải Long	31/08/2012	
18	600138	6A6	Nguyễn Minh Long	28/10/2012	
19	600139	6A3	Lê Nguyễn Uyên Ly	19/09/2012	
20	600140	6A6	Cao Trần Ngọc Mai	04/04/2012	
21	600141	6A5	Bùi Hoàng Minh	24/02/2012	
22	600142	6A2	Bùi Sỹ Tuấn Minh	03/12/2012	
23	600143	6A5	Duy Hải Minh	16/01/2012	
24	600144	6A1	Đặng Quang Minh	10/09/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:7

Tại phòng:203

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600145	6A5	Đỗ Hải Minh	07/09/2012	
2	600146	6A2	Hoàng Nguyễn Nhật Minh	12/01/2012	
3	600147	6A1	Hoàng Vũ Minh	21/02/2012	
4	600148	6A6	Hồ Hoàng Minh	06/07/2012	
5	600149	6A1	Huỳnh Nhật Minh	17/11/2012	
6	600150	6A2	Lê Đăng Minh	04/07/2012	
7	600151	6A4	Lê Quang Minh	13/06/2012	
8	600152	6A5	Lê Vũ Minh	16/01/2012	
9	600153	6A5	Lều Tuấn Minh	14/09/2012	
10	600154	6A2	Nguyễn Chí Minh	19/03/2012	
11	600155	6A2	Nguyễn Duy Minh	04/11/2012	
12	600156	6A5	Nguyễn Đức Minh	28/07/2012	
13	600157	6A1	Nguyễn Hải Minh	03/09/2012	
14	600158	6A3	Nguyễn Hải Minh	11/04/2012	
15	600159	6A5	Nguyễn Hoàng Dũng Minh	04/12/2012	
16	600160	6A1	Nguyễn Hoàng Tuấn Minh	03/10/2012	
17	600161	6A1	Nguyễn Nhật Minh	05/02/2012	
18	600162	6A1	Nguyễn Nhật Minh	15/10/2012	
19	600163	6A4	Nguyễn Phương Minh	21/08/2012	
20	600164	6A3	Phạm Bình Minh	05/10/2012	
21	600165	6A2	Phạm Hoàng Minh	23/09/2012	
22	600166	6A6	Phạm Nhật Minh	07/10/2012	
23	600167	6A2	Phạm Nhật Hải Minh	14/10/2012	
24	600168	6A1	Phạm Quốc Minh	08/12/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:8

Tại phòng:204

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600169	6A2	Tạ Trần Bình Minh	02/11/2012	
2	600170	6A5	Trần Gia Minh	01/12/2012	
3	600171	6A2	Trần Nhật Minh	23/05/2012	
4	600172	6A5	Trần Phạm Nguyệt Minh	11/06/2012	
5	600173	6A4	Võ Tuấn Minh	16/08/2012	
6	600174	6A2	Vũ Gia Minh	11/11/2012	
7	600175	6A4	Vũ Hoàng Nhật Minh	11/07/2012	
8	600176	6A3	Vũ Ngọc Minh	05/04/2012	
9	600177	6A3	Đinh Thị Trà My	06/05/2012	
10	600178	6A2	Nguyễn Hà My	24/09/2012	
11	600179	6A5	Phan Khánh My	02/11/2012	
12	600180	6A3	Bùi Ngọc Nam	02/08/2012	
13	600181	6A6	Đào Đức Nam	09/09/2012	
14	600182	6A5	Nguyễn Bảo Nam	16/03/2012	
15	600183	6A3	Nguyễn Hải Nam	05/10/2012	
16	600184	6A3	Nguyễn Hoàng Nam	10/02/2012	
17	600185	6A1	Nguyễn Thành Nam	02/09/2012	
18	600186	6A2	Đỗ Kim Ngân	26/07/2012	
19	600187	6A6	Hoàng Ngọc Khánh Ngân	23/12/2012	
20	600188	6A1	Nguyễn Mai Ngọc	11/10/2012	
21	600189	6A6	Đoàn Vũ Phúc Nguyên	30/10/2012	
22	600190	6A4	Hà Hạnh Nguyên	08/03/2012	
23	600191	6A4	Lê Khôi Nguyên	23/05/2012	
24	600192	6A4	Nguyễn Thảo Nguyên	24/03/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:9

Tại phòng:206

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600193	6A3	Vũ Trần Nguyên	01/10/2012	
2	600194	6A1	Nguyễn Minh Nguyệt	04/09/2012	
3	600195	6A5	Nguyễn Minh Nguyệt	21/05/2012	
4	600196	6A6	Nguyễn Hữu Minh Nhật	27/01/2012	
5	600197	6A3	Trần Hữu Đăng Nhật	01/06/2012	
6	600198	6A1	Trần Minh Nhật	31/10/2012	
7	600199	6A4	Nguyễn Ngọc Đan Nhi	04/01/2012	
8	600200	6A5	Nguyễn Tâm Nhi	03/07/2012	
9	600201	6A5	Nguyễn Thảo Nhi	19/09/2012	
10	600202	6A6	Vũ Phạm Minh Như	02/01/2012	
11	600203	6A6	Hoàng Công Phong	18/10/2012	
12	600204	6A6	Lê Nam Phong	03/12/2012	
13	600205	6A3	Nguyễn Hải Phong	14/09/2012	
14	600206	6A5	Nguyễn Khánh Phong	24/10/2012	
15	600207	6A2	Nguyễn Nam Phong	08/05/2012	
16	600208	6A3	Nguyễn Nam Phong	13/10/2012	
17	600209	6A4	Nguyễn Nam Phong	17/03/2012	
18	600210	6A1	Phạm Hải Phong	11/05/2012	
19	600211	6A5	Lê Minh Phúc	21/12/2012	
20	600212	6A4	Lê Thu Phương	31/08/2012	
21	600213	6A3	Nguyễn Hà Phương	24/01/2012	
22	600214	6A4	Trần Quỳnh Phương	13/11/2012	
23	600215	6A1	Ngô Đức Quang	11/02/2012	
24	600216	6A4	Trần Ngọc Quang	03/10/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:10

Tại phòng:210

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600217	6A5	Vì Tuấn Nhật Quang	03/02/2012	
2	600219	6A1	Vũ Minh Quân	16/02/2012	
3	600218	6A2	Phan Nhật Quân	06/11/2012	
4	600220	6A6	Đoàn Như Quỳnh	28/12/2012	
5	600221	6A2	Nguyễn Như Quỳnh	20/09/2012	
6	600222	6A4	Nguyễn Diệu Tâm	23/01/2012	
7	600223	6A4	Nguyễn Tâm Thanh	08/12/2012	
8	600224	6A6	Đỗ Yên Thảo	13/11/2012	
9	600225	6A4	Nguyễn Phương Thảo	13/01/2012	
10	600226	6A3	Nguyễn Thị Thu Thảo	20/09/2012	
11	600227	6A4	Hồ Bảo Thắng	11/10/2012	
12	600228	6A2	Nguyễn Đức Thắng	09/08/2012	
13	600229	6A6	Phạm Xuân Thủy	29/11/2012	
14	600230	6A2	Đàm Khánh Thu	11/03/2012	
15	600231	6A6	Hoàng Anh Thu	11/04/2012	
16	600232	6A1	Nguyễn Đức Khánh Toàn	23/06/2012	
17	600233	6A5	Nguyễn Ngọc Toàn	16/12/2012	
18	600234	6A4	Mai Đặng Hiền Trang	17/10/2012	
19	600235	6A4	Nguyễn Hà Trang	25/01/2012	
20	600236	6A1	Nguyễn Lê Lam Trang	23/10/2012	
21	600237	6A6	Phạm Nguyễn Hà Trang	08/02/2012	
22	600238	6A2	Quất Phạm Bảo Trang	20/04/2012	
23	600239	6A3	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	08/08/2012	
24	600240	6A1	Nguyễn Minh Trí	09/12/2012	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ I - KHỐI 6

Phòng số:

11

Tại phòng:

211

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	600241	6A4	Vũ Đức Trí	19/10/2012	
2	600242	6A6	Vũ Đức Minh Trí	02/10/2012	
3	600243	6A2	Nguyễn Minh Trị	21/09/2012	
4	600244	6A5	Phạm Thanh Trúc	30/10/2012	
5	600245	6A6	Đặng Minh Tú	19/01/2012	
6	600246	6A3	Hà Đức Tuệ	02/05/2012	
7	600247	6A3	Hoàng Anh Tùng	22/07/2012	
8	600248	6A2	Hoàng Minh Tùng	11/09/2012	
9	600249	6A6	Nguyễn Quang Tùng	05/10/2012	
10	600250	6A5	Phạm Hoàng Tùng	25/08/2012	
11	600251	6A4	Phạm Thái Tùng	21/05/2012	
12	600252	6A6	Nguyễn Thị Thục Uyên	05/02/2012	
13	600253	6A1	Nguyễn Hải Vân	04/06/2012	
14	600254	6A6	Phùng Khánh Vân	05/11/2012	
15	600255	6A1	Đặng Minh Vũ	20/04/2012	
16	600256	6A6	Phạm Quang Long Vũ	20/05/2012	
17	600257	6A4	Đào Lê Hà Vy	16/03/2012	
18	600258	6A4	Đặng Trần Thảo Vy	12/02/2012	
19	600259	6A4	Hoàng Bảo Yến	26/02/2012	
20					
21					
22					
23					
24					